



THUẾ TỐI THIỂU TOÀN CẦU TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Thuế tối thiểu toàn cầu đang là vấn đề nhận được nhiều sự quan tâm của cả cộng đồng các nhà đầu tư nước ngoài và các quốc gia nhận đầu tư. Là điểm đến của nhiều dòng vốn đầu tư nước ngoài, Việt Nam được nhận định là sẽ chịu tác động đáng kể từ việc áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu, đặc biệt là trong công tác xúc tiến, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư nước ngoài. Đầu năm 2024, thuế tối thiểu toàn cầu dự kiến sẽ có hiệu lực, do đó Việt Nam cần nhanh chóng triển khai các hành động nhằm ứng phó và giảm thiểu các tác động bất lợi từ cơ chế mới này.

Thuế tối thiểu toàn cầu là gì?

Thuế thu nhập doanh nghiệp tối thiểu toàn cầu (gọi tắt là Thuế tối thiểu toàn cầu) là một trong hai trụ cột chính của *Chương trình hành động chống xói mòn cơ sở thuế và dịch chuyển lợi nhuận* (Base erosion and profit shifting - BEPS) do Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) khởi xướng vào tháng 6/2013. Mức thuế tối thiểu toàn cầu được quy định là 15%, áp dụng đối với các công ty đa quốc gia có tổng doanh thu hợp nhất toàn cầu từ 750 triệu EUR (800 triệu USD) trong ít nhất hai năm của bốn năm liên kế gần nhất.

Trên cơ sở của BEPS, năm 2016, *Công ước đa biên về thực hiện các biện pháp nhằm ngăn ngừa xói mòn cơ sở tính thuế và dịch chuyển lợi nhuận* (MLI) đã được xây dựng và thu hút sự tham gia của 141 quốc gia, trong đó có Việt Nam. Theo kế hoạch, MLI sẽ có hiệu lực từ đầu năm 2024, điều này cũng đồng nghĩa với việc thuế tối thiểu toàn cầu sẽ được áp dụng vào đầu năm tới. Tuy nhiên, để thực thi cơ chế này thì cần có sự phê duyệt và triển khai cụ thể tại từng quốc gia thành viên.

Tính đến thời điểm hiện tại, mới có Liên minh châu Âu (EU) và Hàn Quốc đã thông qua kế hoạch áp thuế suất tối thiểu 15% từ ngày 01/01/2024. Một số nước ủng hộ cơ chế này cũng đang trong quá trình triển khai để áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu trong năm tới. Cụ thể, Nhật Bản đang xây dựng Dự thảo Luật thuế sửa đổi 2023, Thụy Sĩ thì tiến hành trưng cầu dân ý về việc áp dụng chính sách này vào tháng 6/2023. Một số quốc gia Đông Nam Á như Malaysia, Indonesia, Thái Lan... cũng có những động thái thay đổi chính sách thuế nhằm tiếp tục giữ chân nhà đầu tư nước ngoài nếu cơ chế mới chính thức có hiệu lực.

Bên cạnh những ý kiến đồng thuận, việc áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu cũng vấp phải sự phản đối của một số nước trên thế giới (đặc biệt là Trung Quốc) với lo ngại chính sách thuế này sẽ ảnh hưởng đáng kể đến khả năng cạnh tranh trong thu hút FDI của quốc gia.



Tác động của thuế tối thiểu toàn cầu đối với Việt Nam

Là thành viên của MLI (từ tháng 2/2022), Việt Nam sẽ phải triển khai áp dụng cơ chế thuế tối thiểu toàn cầu trong thời gian sắp tới. Khi có hiệu lực (dự kiến từ 01/01/2024), thuế tối thiểu toàn cầu được nhận định sẽ đem đến cả những tác động tích cực và tiêu cực đối với nền kinh tế Việt Nam.

Tác động bất lợi lớn nhất phải kể đến là sức cạnh tranh trong thu hút FDI của Việt Nam có thể bị giảm sút do những thay đổi của chính sách thuế.



Hiện tại, Việt Nam đang áp dụng nhiều cơ chế ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, bao gồm (i) ưu đãi về thuế suất (10% lên đến 15 năm và 20% lên đến 10 năm); (ii) miễn, giảm thuế có thời hạn (tối đa đến 9 năm); (iii) cho phép chuyển lỗ khi tính doanh thu chịu thuế (trong vòng 5 năm); (iv) miễn thuế chuyển lợi nhuận ra nước ngoài; (v) hoàn thuế cho lợi nhuận tái đầu tư; (vi) cho phép được khấu hao nhanh hay những ưu đãi về thuế, giảm tiền thuế đất khác... Các ưu đãi thuế này giúp cho thuế thu nhập doanh nghiệp thực tế của các doanh nghiệp FDI chỉ là 12,3%, thậm chí một số tập đoàn lớn chỉ chịu mức thuế là 2,75%-5,95%.

Khi thuế tối thiểu toàn cầu được áp dụng, các công ty đa quốc gia lớn đầu tư vào Việt Nam sẽ phải nộp bổ sung phần chênh lệch so với mức thuế 15% cho quốc gia nơi đặt trụ sở chính, do đó, lợi ích từ ưu đãi thuế trước đây mà họ được hưởng/có thể được hưởng ở Việt Nam sẽ không còn hoặc bị giảm đi đáng kể. Rõ ràng, điều này khiến sự hấp dẫn về thuế khi đầu tư vào Việt Nam với những "ông lớn" FDI không còn nữa, và vì vậy có thể ảnh hưởng đáng kể đến quyết định đầu tư của họ tại Việt Nam trong thời gian sắp tới.

Tuy thuế tối thiểu toàn cầu chỉ áp đặt đối với những công ty đa quốc gia có doanh thu lớn, nhưng ở chừng mực nào đó, rất có thể những doanh nghiệp FDI nhỏ nhưng nằm trong chuỗi sản xuất kinh doanh của một tập đoàn đa quốc gia lớn cũng sẽ chịu những ảnh hưởng gián tiếp. Theo một rà soát của Tổng cục Thuế, dự kiến có khoảng 120 tập đoàn đa quốc gia đầu tư vào Việt Nam (với hơn 1000 doanh nghiệp liên quan) sẽ bị ảnh hưởng nếu chính sách thuế tối thiểu được áp dụng trong thời gian sắp tới.

Mặt khác, theo một số đánh giá, chính sách thuế tối thiểu toàn cầu cũng đem lại những lợi ích nhất định đối với kinh tế Việt Nam. Thứ nhất, việc áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu góp phần hạn chế các hiện tượng trốn, tránh thuế hay chuyển giá... của các tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam. Thứ hai, thuế này có thể giúp ngăn chặn "cuộc đua xuống đáy" về thuế suất ưu đãi nhằm cạnh tranh thu hút đầu tư giữa các quốc gia. Cuối cùng, trong một chừng mực nhất định, việc nâng mức thuế lên bằng mức tối thiểu 15% đối với các doanh nghiệp có thể giúp Việt Nam có thêm một khoản thu ngân sách nhất định, đồng thời có thêm nguồn lực để thực hiện những hỗ trợ dưới các hình thức khác (cơ sở hạ tầng, bồi dưỡng nhân lực...) nhằm bù đắp cho các nhà đầu tư phải chịu mức thuế tối thiểu này.



Kế hoạch hành động của Việt Nam

Thuế tối thiểu toàn cầu dự kiến sẽ có hiệu lực vào đầu năm 2024, tức còn 6 tháng nữa để Việt Nam có hành động ứng phó thích hợp.

Theo ý kiến của nhiều chuyên gia, nếu áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu, Việt Nam nên giành quyền đánh thuế bổ sung đối với các doanh nghiệp FDI, từ đó tăng khoản thu từ thuế cho ngân sách nhà nước. Nếu Việt Nam không làm như vậy, toàn bộ số tiền chênh lệch (giữa mức thuế ưu đãi mà Việt Nam đang áp dụng hiện tại với mức tối thiểu 15%) sẽ được chuyển về quốc gia khác, tức là Việt Nam sẽ đánh mất phần thuế phải thu lẽ ra được hưởng. Để giành được quyền này, Việt Nam cần kịp thời rà soát, điều chỉnh phù hợp các luật liên quan (đặc biệt là Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp...).

Quan trọng hơn, với thuế tối thiểu toàn cầu, ưu đãi thuế sẽ không còn là lợi thế để thu hút nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam trong thời gian tới. Việt Nam vì thế cần phải tìm tới các công cụ khác đủ sức hấp dẫn, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài. Nhiều ý kiến gợi ý rằng Việt Nam có thể thu hút đầu tư nước ngoài bằng việc duy trì một môi trường kinh doanh thuận lợi, ổn định và an toàn; giảm bớt gánh nặng về chi phí thủ tục hành chính; tăng cường sự minh bạch; tiết giảm các chi phí sản xuất thông qua các hỗ trợ kỹ thuật ở các khía cạnh thích hợp... Như vậy, Việt Nam sẽ phải bắt tay ngay vào việc rà soát, điều chỉnh chính sách thu hút FDI theo hướng đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển cơ sở hạ tầng, hỗ trợ thiết lập hệ thống các doanh nghiệp vệ tinh, phụ trợ...- những yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến quyết định đầu tư kinh doanh, thay vì chỉ tập trung vào các ưu đãi về thuế như trước.

Thuế tối thiểu toàn cầu là một thực tế. Thực tế đó trước mắt có thể tạo ra những xáo trộn trong các cơ chế chính sách thu hút đầu tư nước ngoài vốn nghiêng nhiều về các biện pháp ưu đãi thuế. Tuy vậy, về lâu dài, đây có thể là một cơ hội để Việt Nam đổi mới chính sách đối với đầu tư nước ngoài nói chung, để Việt Nam thực sự là một điểm đến hấp dẫn một cách bền vững, mang lại lợi ích lâu dài của cả nhà đầu tư và nền kinh tế.

